

Số:18/2025/QĐST- DS

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17/4/2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 74/DSST ngày 26/3/2025 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Đào Thị H, sinh năm 1955.

Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện H, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Ông Lương Đức T, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Số 1025-B10B, Khu đô thị N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Nơi làm việc: Vụ P, Số 60 đường T, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Các đương sự thống nhất nội dung: Xác nhận vào ngày 04/09/2016 ông Lương Đức T vay của bà Đào Thị H số tiền 362.000.000 đồng. Thể hiện qua giấy vay tiền ngày 04/09/2016 do ông T viết và ký tên.

Các bên xác nhận tính đến ngày 17/04/2025 ông Lương Đức T còn nợ bà Đào Thị H số tiền: 362.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi hai triệu đồng).

2.2 Ông Lương Đức T và bà Đào Thị H thống nhất thoả thuận và đưa ra phương án lộ trình thanh toán của toàn bộ số tiền nợ gốc như sau:

- Đợt 1, chậm nhất ngày 31/12/2025 ông Lương Đức T thanh toán cho bà Đào Thị H số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng);
- Đợt 2, chậm nhất ngày 31/12/2026 ông Lương Đức T thanh toán cho bà Đào Thị H số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng);
- Đợt 3, chậm nhất ngày 31/05/2027 ông Lương Đức T thanh toán cho bà Đào Thị H số tiền 212.000.000 đồng (hai trăm mười hai triệu đồng).

Trường hợp ông Lương Đức T vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào nêu trên thì ông Lương Đức T phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc còn lại chưa thanh toán cho bà Đào Thị H. Trường hợp này nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thu hồi toàn bộ số tiền gốc còn lại chưa thanh toán theo quy định pháp luật, ngoài ra khi đó ông Lương Đức T còn phải chịu lãi suất của số tiền gốc chưa thanh toán theo quy định của bộ luật dân sự.

2.3 Về án phí: Các bên tự nguyện thỏa thuận bà Đào Thị H chịu toàn bộ án phí dân sự. Căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội thì bà Đào Thị H là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần bà H phải chịu. Bà Đào Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm phần nhận nộp thay ông Lương Đức T là 4.525.000 đồng (bốn triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. TP. Hà Nội.
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS.Q. Cầu Giấy.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang

